

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2018/HS-PT

Ngày: 15 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hoàng Lâm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Thanh

Ông Nguyễn Hồ Tâm Tú

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Thịnh - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 57/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Trần Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 12/2018/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn H; sinh năm: 1974; tại huyện C, tỉnh Hậu Giang; đăng ký thường trú: xã T, huyện C, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn P và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có 04 người con (lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2011); tiền sự: Ngày 09/6/2017, bị Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 07/7/2017; tiền án: Ngày 22/3/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 23/12/2017 đến ngày 26/12/2017 được cho tại ngoại. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Tiến Chinh là Luật sư của Văn Phòng Luật sư Hoàng Long thuộc Đoàn Luật sư thành phố Cần Thơ. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 22/12/2017, Trần Văn H dùng xuống 7 lá và máy xăng đi từ nhà lưu thông trên kênh Xáng Xà No hướng về xã Nhơn Nghĩa A, huyện Châu Thành A để trộm cắp tài sản. Khi đến nhà ông Nguyễn Văn Q tại xã N, huyện C, bị cáo H cho xuống cặp vào bờ kênh, rồi đi lên bờ vào nhà ông Q tìm tài sản để trộm cắp. Lúc này, H phát hiện có 01 nhà kho nằm phía sau nhà chính nhưng đã khóa, H tìm kiếm và phát hiện có 01 chìa khóa treo ở cửa nhà tắm cạnh đó nên đã lấy khóa mở cửa để vào nhà kho. Sau khi vào được nhà kho, bị cáo H đã lấy trộm các tài sản gồm có: 01 máy phun thuốc hiệu WIAG MO MPT-768 loại 25 lít, 01 máy xăng nhãn hiệu Mitsubishi-GMI3IP màu đỏ gắn liền với khung sắt và bơm nén thủy lực màu đỏ hiệu Shen Das; 01 đầu máy phát cỏ màu đen hiệu Vikyno; 03 bình xịt gạt tay bằng Inox hiệu QM loại 16 lít; 01 mô tơ bơm nước hiệu Tiger màu xanh, 05HP; 01 cây cỏ lết màu đỏ dài 40cm; 01 cái thau màu đỏ, loại mủ có đường kính 60cm. Sau khi lấy được những tài sản trên, bị cáo đưa xuống xuống quay đầu về hướng thị trấn Một Ngàn. Khi vừa ngang qua kênh, bị cáo H phát hiện nhà ông Nguyễn Văn Ú tại xã N, huyện C có 01 con gà trống nhốt trong bới không người trông coi, H cho xuống ghé cặp kênh rồi lên bờ bắt con gà trống màu đỏ nhà ông Ú mang xuống xuống và đi qua nhà ông Trần Văn T cặp nhà ông Ú bắt 01 con gà mái màu đen mang xuống xuống và bơi về hướng thị trấn Một Ngàn. Khi tới nhà bà Nguyễn Thị M, bị cáo H ghé nhà bà M bắt 01 con ngỗng mái màu trắng, ra chuồng gà bắt 01 con gà trống màu đỏ và 04 con gà mái đem xuống xuống rồi tiếp tục đi về hướng thị trấn Một Ngàn. Khoảng 02 giờ ngày 23/12/2017, bị cáo H đi tới nhà ông Trần Văn U, xã N, huyện C và tiếp tục bắt trộm vịt thì bị phát hiện và bị bắt giữ cùng với những tài sản trộm cắp được.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 53/KL.GĐ ngày 25/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Thành A đã định giá và kết luận: 01 máy phun thuốc hiệu WIAG MO MPT-768 loại 25 lít, 01 máy xăng nhãn hiệu Mitsubishi-GMI3IP màu đỏ gắn liền với khung sắt và bơm nén thủy lực màu đỏ hiệu Shen Das; 01 đầu máy phát cỏ màu đen hiệu Vikyno; 03 bình xịt gạt tay bằng Inox hiệu QM loại 16 lít; 01 mô tơ bơm nước hiệu Tiger màu xanh, 05HP; 01 cây cỏ lết màu đỏ dài 40cm; 01 cái thau màu đỏ, loại mủ có đường kính 60cm; 02 con gà trống màu đỏ có trọng lượng 4kg; 01 con ngỗng mái có trọng lượng 3,6kg; 05 con gà mái có tổng trọng lượng 7kg. Tổng giá trị tài sản trên là: 4.532.750 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH14 ngày 20/6/2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ 03 ngày bị cáo bị tạm giữ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 22/5/2018, bị cáo H kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang phát biểu quan điểm: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét toàn diện hoàn cảnh gia đình của bị cáo để áp dụng thêm khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trần Văn H có đơn kháng cáo được làm và nộp trong thời hạn luật định nên chấp nhận giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án: Qua kết quả tranh tụng, đối chiếu các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Vào ngày 22/12/2017, bị cáo Trần Văn H lợi dụng lúc đêm khuya, không có người trông coi, bị cáo lén lút lấy tài sản của các bị hại Nguyễn Văn Q, Nguyễn Văn Ú, Trần Văn T, Nguyễn Thị M với các tài sản gồm: 01 máy phun thuốc, 01 máy xăng, 01 đầu máy phát cỏ, 03 bình xịt gạt tay, 01 mô tơ bom nước, 01 cây mủ lết, 01 cái thau; 02 con gà trống; 05 con gà mái và 01 con ngỗng với tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt theo kết luận định giá là: 4.532.750 đồng. Với hành vi và giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt đã đủ cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Việc cấp sơ thẩm truy tố, xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo H xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy: bị cáo H đã từng bị xử phạt hành chính và từng bị

kết án cùng hành vi trộm cắp tài sản nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học cho bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, qua đó cho thấy bị cáo có nhân thân không tốt và ý thức xem thường pháp luật, cần thiết phải có hình phạt tương xứng để răn đe đối với bị cáo, nên không đủ điều kiện cho bị cáo được hưởng án treo. Về mức hình phạt, bị cáo phạm tội có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm còn xem xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như: phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, một mình nuôi con nhỏ và mẹ già theo quy định tại điểm g, p khoản 1, 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo 01 năm tù là không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp được tình tiết nào mới, các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng đã được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ, toàn diện, mức hình phạt 01 năm tù là tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên cũng không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Từ đó, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, đối với việc khấu trừ thời gian tạm giữ cần ghi rõ thời gian cụ thể để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn H và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g, p khoản 1, 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án. Được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/12/2017 đến ngày 26/12/2017.

Về án phí: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- PV27 - Công an tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- TAND huyện Châu Thành A;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Công an huyện Châu Thành A;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Công an xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Hoàng Lâm